

Số: 455/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 27 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 403/TLST-HNGĐ,  
Ngày 10/4/2018, về việc: “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Vũ Quang H**, sinh năm: 1984.

Thường trú: Đội 8, xóm 3, xã Kim T, huyện Vũ Bản, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: **Bà Hoàng Thị Thủy A**, sinh năm: 1987

Trú tại: A, Thạnh L, tổ 18, phường Thạnh L, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/4/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Vũ Quang H và bà Hoàng Thị Thủy A.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1** Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Quang H và bà Hoàng Thị Thủy A thuận tình ly hôn.

Giấy chứng kết hôn số 175 quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã Kim T, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định cấp ngày 04/8/2012 không còn giá trị.

**2.2** Về con chung: có 01 con chung Vũ Hoàng Bảo Ch sinh ngày: 12/12/2012,

Bà Hoàng Thị Thủy A được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Vũ Hoàng Bảo Ch, Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với Vũ Quang H.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

2.3 Về tài sản, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí HNGĐ: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) ông Vũ Quang H tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036043 ngày 10/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) ông Vũ Quang H.

2.5 Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- UBND xã Kim T ;
- Chi cục THA DS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ma Văn Nhất**